

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU PHÚ
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2022/HSST

Ngày : 06 - 7 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU PHÚ, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yến Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Sơn Hùng

Bà Trương Thị Thu Thủy

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Trung – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Hoàng Vũ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

NMC (Cọp), sinh năm 1986 tại huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam; hộ khẩu thường trú: Khóm Châu Quới, phường CPB, TPCĐ, tỉnh An Giang; chỗ ở hiện nay: Ấp Mỹ Phó, xã MĐ, huyện CP, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ văn hóa (học vấn): 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Viết Thìn, sinh năm 1952 (chết) và bà Nguyễn Thị Hạnh, sinh năm 1958 (chết); vợ là TTS, sinh năm 1992; có 01 con tên Trần Phương Duy 05 tuổi; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Từ nhỏ sống chung với cha mẹ ở khóm Châu Quới, phường CPB, TPCĐ, đi học hết lớp 3 thì nghỉ. Năm 2016 chung sống như vợ chồng với TTS, tại ấp Mỹ Phó, xã MĐ, huyện CP, tỉnh An Giang.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/02/2022 đến ngày 15/6/2022. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông LVX (Phụng), sinh năm 1971. Địa chỉ cư trú: Ấp Mỹ Phó, xã MĐ, huyện CP, tỉnh An Giang. (Có mặt)

Người bào vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Xứng: Luật sư Phan Văn Bé – Văn phòng luật sư Châu Đốc thuộc Đoàn luật sư tỉnh An Giang. Địa chỉ: Quốc lộ 91, ấp Mỹ Phó, xã MĐ, huyện CP, tỉnh An Giang. (Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông NVH, sinh năm 1987. Địa chỉ: Ấp Mỹ Chánh, xã MĐ, huyện CP, tỉnh An Giang (Có mặt)

- *Người làm chứng:*

+ Ông LTT, sinh năm 1988. Địa chỉ: Ấp Mỹ Phó, xã MĐ, huyện CP, tỉnh An Giang (Vắng mặt)

+ Bà LTKĐ, sinh năm 1962. Địa chỉ: Ấp Mỹ Phó, xã MĐ, huyện CP, tỉnh An Giang (Có mặt)

+ Bà MTP, sinh năm 1988. Địa chỉ: Ấp Mỹ Phó, xã MĐ, huyện CP, tỉnh An Giang (Có mặt)

+ Ông NTK, sinh năm 2006. Địa chỉ: Ấp Mỹ Phó, xã MĐ, huyện CP, tỉnh An Giang (Có mặt)

+ Ông LVP, sinh năm 1998. Địa chỉ: Ấp Mỹ Phó, xã MĐ, huyện CP, tỉnh An Giang (Có mặt)

+ Bà TTS, sinh năm 1992. Địa chỉ: Ấp Mỹ Phó, xã MĐ, huyện CP, tỉnh An Giang (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 18/9/2021, sau khi uống rượu, NMC đi bộ qua nhà LVX (Phụng) ở ấp Mỹ Phó, xã MĐ, huyện CP, thấy Xúng đang ở trong nhà, Cảnh nhớ lại mâu thuẫn trước đây nên Cảnh rủ Xúng ra đánh nhau, Xúng không trả lời nên Cảnh bỏ về nhà. Cảnh điều khiển xe đến nhà Hồ (ấp Mỹ Chánh, xã Mỹ Đức) rủ Hồ đến nhà Cảnh tiếp tục uống rượu. Khi Cảnh và Hồ đến nhà Cảnh thì gặp LTKĐ, MTP đứng trước cửa nhà Xúng, thì Cảnh và Định xảy ra cự cãi. Lúc này, Hồ đứng gần nên bị Định dùng tay nắm cổ áo, cùng lúc này Xúng đi ra, sợ bị đánh nên Hồ dùng chân đá Xúng 01 cái rồi bỏ chạy, thì bị NTK (cháu Xúng) đuổi theo dùng tay đánh, Hồ chạy vào nhà Cảnh trốn. Tức giận, Cảnh vào nhà lấy dao tự chế dài 74cm, đi ra gặp Xúng trên tay đang cầm khúc gỗ dài khoảng 60cm đứng đối diện, Cảnh cầm dao đưa về phía Xúng nói “*Tao chém chết mẹ mày*” sợ bị chém Xúng dùng khúc gỗ đánh Cảnh 02 cái trúng tay, bị đánh Cảnh dùng tay phải cầm dao chém từ trên xuống hướng phải qua trái 02 nhát trúng bàn tay và cẳng tay trái của Xúng làm rách khúc gỗ và Xúng té ngã xuống đất, rồi Cảnh bỏ đi. Xúng được gia đình đưa đến Bệnh viện Đa khoa khu vực tỉnh An Giang điều trị, đến ngày 29/9/2021 xuất viện. Riêng Cảnh đến Công an xã Mỹ Đức đầu thú. Ngày 28/02/2022 Cảnh bị khởi tố, điều tra.

*** Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 443/21/TgT ngày 01/12/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh An Giang đối với LVX:**

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo mặt sau 1/3 trên cẳng tay trái, kích thước (5.5 x 0.2) cm, bờ sắc gọn. *Gãy dạng đứt 1/3 trên vỏ xương trụ trái tương ứng với vết sẹo bên ngoài (điều trị bảo tồn). Đứt gân duỗi chung các ngón + cơ duỗi cổ tay trụ. Ảnh hưởng ít đến động tác khóp cổ tay trái: 10% (mười phần trăm). Thương tích gây cố tật nhẹ.*

- Sẹo từ mặt lòng ra mặt lưng đốt 1 ngón II bàn tay trái, kích thước (5.5 x 0.2) cm, bờ sắc gọn. Đứt gân duỗi ngón II bàn tay trái: **3% (ba phần trăm).**

2. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên hiện tại là: **13% (mười ba phần trăm)**. Thương tích do vật sắc gây nên; Thương tích có chiều hướng từ trên xuống; Thương không gây ảnh hưởng thẩm mỹ. (*áp dụng theo phương pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, pháp y tâm thần*).

Vật chứng thu giữ trong quá trình điều tra vụ án: 01 cây dao tự chế, chất liệu bằng kim loại, tay cầm bằng gỗ dài 14cm, lưỡi dao dài 60cm; số tiền 10.000.000 đồng do bị can NMC nộp để khắc phục một phần hậu quả.

Quá trình điều tra vụ án, bị cáo NMC khai nhận: Thương tích của LVX là do Cảnh dùng dao chém, gây thương tích cho Xúng với tổng tỷ lệ 13% gây cố tật nhẹ. Do giữa bị cáo và Xúng có mâu thuẫn trước, bị cáo tự đến kiểm chuyện với Xúng trước, do NTK (cháu Xúng) đánh Hồ nên Cảnh tức giận vào nhà lấy dao tự chế dài 74cm, đi ra gặp Xúng trên tay đang cầm khúc gỗ dài khoảng 60cm đứng đối diện, Cảnh cầm dao đưa về phía Xúng nói “*Tao chém chết mẹ mày*” sợ bị chém Xúng dùng khúc gỗ đánh Cảnh 02 cái trúng tay, bị đánh Cảnh dùng tay phải cầm dao chém từ trên xuống hướng phải qua trái 02 nhát trúng bàn tay và cẳng tay trái của Xúng làm rớt khúc gỗ và Xúng té ngã xuống đất rồi bỏ đi.

Bị hại LVX (Phụng) khai: Trình bày phù hợp nội dung vụ án. Sau khi sự việc xảy ra Xúng yêu cầu xử lý hình sự Cảnh và bồi thường chi phí điều trị 14.000.000 đồng, mất thu nhập trong thời gian nằm viện 3.000.000 đồng, tiền mất thu nhập trong thời gian nghỉ dưỡng sức 7.500.000 đồng, tổn thất tinh thần 30.000.000 đồng. Tổng cộng 57.500.000 đồng. Việc bị Hồ dùng chân đạp Cảnh nhưng không gây thương tích, Xúng không yêu cầu xử lý hình sự và bồi thường dân sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan NVH: Khoảng 17 giờ ngày 18/9/2021, Cảnh điều khiển xe mô tô rử Hồ đến nhà Cảnh uống rượu. Khi về đến nhà Cảnh thì Cảnh cự cãi với Định và Phương, Hồ đứng gần đó thì bị Định, Phương dùng tay nắm cổ áo. Lúc này, thấy Xúng đi về phía Hồ, sợ bị đánh nên Hồ dùng chân đạp 01 cái trúng mặt Xúng rồi bỏ chạy, thì bị Khang dùng tay đánh trúng người nhưng không bị thương tích. Việc Hồ đến nhà Cảnh là để uống rượu, Cảnh gây thương tích cho Xúng thì Hồ không tham gia. Đối với Khang đánh Hồ nhưng không có thương tích, Hồ không yêu cầu xử lý.

Lời khai của những người làm chứng: Phù hợp với nội dung vụ án, phù hợp lời khai của bị cáo, bị hại, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 14/CT-VKSCP.HS ngày 13 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo NMC về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang thực hiện quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội như sau:

Vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo NMC về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo NMC mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội

“Cố ý gây thương tích”. Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại yêu cầu toàn bộ các khoản bồi thường thiệt hại là 50.000.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại. Đây là sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường, không trái quy định pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự tự nguyện bồi thường thiệt hại giữa bị cáo và bị hại theo quy định tại các Điều 584, Điều 585, Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, Điều 47, khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 tịch thu tiêu huỷ cây dao tự chế mà bị cáo sử dụng để gây thương tích cho bị hại; đối với số tiền nộp khắc phục hậu quả đề nghị tiếp tục quản lý số tiền 10.000.000 đồng do bị cáo giao nộp đảm bảo thi hành án cho bị hại.

Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra vụ án là hoàn toàn tự nguyện, bị cáo không bị ép cung, nhục hình. Bị cáo có hành vi dùng dao tự chế bằng kim loại đã chém vào cơ thể bị hại LVX gây ra thương tích cho LVX với tổng tỷ lệ là 13%, gây cố tật nhẹ. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, không oan, xin Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đối với LVX có hành vi dùng khúc gỗ đánh NMC là vi phạm pháp luật, nhưng do thương tích nhẹ và Cảnh đã từ chối giám định thương tích, không yêu cầu xử lý hình sự và NVH, NTK có hành vi đánh nhau nhưng không gây thương tích. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Châu Phú không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Xứng, Hồ, Khang là có căn cứ, sẽ xem xét xử lý hành chính là đúng pháp luật.

Đối với NVH, quá trình điều tra không đủ cơ sở để chứng minh Hồ có bàn bạc, thỏa thuận cùng Cảnh đánh Xứng nên không đủ cơ sở để xem xét khởi tố đối với Hồ là đúng quy định pháp luật.

- Luật sư Phan Văn Bé phát biểu quan điểm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại LVX: Thống nhất với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, việc truy tố, xét xử đối với bị cáo Cảnh là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Về trách nhiệm dân sự, tại phiên tòa giữa bị cáo và bị hại đã thỏa thuận được khoản tiền bồi thường là 50.000.000 đồng gồm chi phí điều trị, tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị thương tích và nghỉ dưỡng phục hồi sức khỏe, tiền mất thu nhập của người nuôi bệnh, bồi thường khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần. Việc tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm giữa bị cáo và bị hại là không trái quy định pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự tự nguyện bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện

Châu Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Bị cáo trình bày lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra vụ án là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định.

[1.2] Người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy, trong quá trình điều tra vụ án đã có lời khai của người làm chứng, việc người làm chứng vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

[2.1] Hành vi của bị cáo thể hiện như sau:

Qua tranh tụng tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo Cảnh và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án phù hợp với nhau, có đủ cơ sở xác định bị cáo NMC vào ngày 18/9/2021, vì mâu thuẫn cá nhân với LVX nên đã có hành vi dùng dao (loại dao tự chế, lưỡi bằng kim loại dài khoảng 60cm, cán gỗ dài khoảng 14cm) chém ông LVX từ trên xuống hướng phải qua trái 02 nhát trúng bàn tay và cẳng tay trái của Xứng, hậu quả ông Lê Văn Xung bị thương tích với tổng tỷ lệ thương tật là 13% gây cố tật nhẹ được ghi nhận tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 443/21/TgT ngày 01/12/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh An Giang.

Bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; nhận thức được việc gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng trong lúc tức giận vì thấy Xứng đánh Hồ nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi gây thương tích cho LVX. Trong vụ án này, nguyên nhân xuất phát việc đánh nhau chính là do bị cáo, chính bị cáo là người tìm Xứng để gây cãi, rủ đánh nhau, sau đó bị cáo rủ Hồ đến nhà bị cáo uống rượu dẫn đến việc đánh nhau, giữa Kim Định và Hồ xảy ra cự cãi, Xứng từ trong nhà bước ra thì Hồ dùng chân đá Xứng, Khang (cháu của Xứng) đuổi theo đánh Hồ, Hồ chạy vào nhà Cảnh trốn, thì lúc này bị cáo Cảnh lại dùng dao tự chế để tấn công Xứng, mặc dù lúc này giữa bị cáo và bị hại không có sự việc cự cãi nhau, nhưng chỉ vì mâu thuẫn cá nhân, mâu thuẫn nhỏ nhất trong cuộc sống, bị cáo thể hiện tính côn đồ, đã dùng dao là loại hung khí nguy hiểm chém trúng bàn tay và cẳng tay trái của Xứng gây ra thương tích cho Xứng với các vết thương: Sẹo mặt sau 1/3 trên cẳng tay trái, kích thước (5.5 x 0.2) cm, bờ sắc gọn. *Gãy dạng đứt 1/3 trên vỏ xương trụ trái tương ứng với vết sẹo bên ngoài (điều trị bảo tồn). Đứt gân duỗi chung các ngón + cơ duỗi cổ tay trụ. Ảnh hưởng ít đến động tác khớp cổ tay trái: 10%* (mười phần trăm). Thương tích gây cố tật nhẹ. Sẹo từ mặt lòng ra mặt lưng đốt 1 ngón II bàn tay trái, kích thước (5.5 x 0.2) cm, bờ sắc gọn. Đứt gân duỗi ngón II bàn tay trái: 03% (ba phần trăm). Chính hành vi của bị cáo Cảnh gây gây thương tích cho LVX với tổng tỷ lệ thương tật là 13%, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật, gây nguy hiểm cho xã hội, đã cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định: Tội “*Cố ý gây thương tích*”

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các

trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

b) ... ;

i). Có tính chất côn đồ ;

k). ... ;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm :

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

[5] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo thực hiện hành vi gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ 13% nhưng bị cáo đã sử dụng hung khí nguy hiểm, có tính chất côn đồ nên hành vi của bị cáo Cảnh thỏa mãn tình tiết định khung tăng nặng tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; bị cáo đã tự nguyện nộp tiền bồi thường cho bị hại là 10.000.000 đồng; sau khi bị phát hiện hành vi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, nhân thân chưa tiền án, tiền sự; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc loại tội nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác trái pháp luật, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang lo lắng cho người dân tại địa phương.

Căn cứ vào các quy định pháp luật, các yếu tố nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải xử phạt bị cáo hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội, đảm bảo tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và đảm bảo sự khoan hồng của pháp luật.

[7] Bị cáo không nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại LVX là 50.000.000 đồng (gồm tất cả các khoản chi phí điều trị, tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị thương tích và nghỉ dưỡng phục hồi sức khỏe, tiền mất thu nhập của người nuôi bệnh, bồi thường khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần). Bị hại LVX đồng ý mức bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

[9] Về vật chứng vụ án:

- Tiếp tục quản lý số tiền 10.000.000 đồng do bị cáo nộp tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Phú để đảm bảo thi hành án bồi thường thiệt hại cho bị hại.

- Tiêu hủy vật chứng: 01 cây dao tự chế, chất liệu bằng kim loại, tay cầm bằng gỗ dài 14cm, lưỡi dao dài 60cm, là hung khí dùng để thực hiện hành vi phạm tội.

[10] Về án phí sơ thẩm:

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo NMC phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt: Bị cáo NMC 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam bị cáo chấp hành hình phạt.

- Cấm bị cáo Cảnh NMC đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 31/2022/HSST-LCCT ngày 06 tháng 7 năm 2022, để đảm bảo thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 của Bộ luật Dân sự.

- Công nhận sự tự nguyện của bị cáo NMC bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại LVX là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng: điểm a khoản 1 Điều 46, Điều 47, khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tiếp tục quản lý số tiền 10.000.000 đồng (gồm 20 tờ tiền Việt Nam đồng, mỗi tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng) do bị cáo nộp tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Phú để đảm bảo thi hành án bồi thường thiệt hại cho bị hại.

- Tiêu hủy vật chứng: 01 cây dao tự chế, chất liệu bằng kim loại, tay cầm bằng gỗ dài 14cm, lưỡi dao dài 60cm, là hung khí dùng để thực hiện hành vi phạm tội.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04 tháng 7 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Phú.

4. Về án phí:

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a, c khoản 1 Điều 23, khoản 8 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ

phí Tòa án.

- Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 2.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, sự tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định của Luật thi hành án dân sự.

